

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 thành phố Cần Thơ

Thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035; Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 thành phố Cần Thơ (Sau đây gọi tắt là Chương trình), với nội dung cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Thực hiện Nghị quyết số 1668/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Cần Thơ năm 2025. Sau sáp nhập, thành phố Cần Thơ hiện tại có 103 xã, phường (Bao gồm có 72 xã và 31 phường), thống kê theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đến cuối năm 2025 toàn thành phố có 59/72 xã nông thôn mới, 15 xã nông thôn mới nâng cao và 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,59%, tỷ lệ hộ nghèo người dân tộc thiểu số giảm còn 1,36%. Bên cạnh đó, địa bàn quản lý được mở rộng, quá trình hội nhập không gian phát triển giữa ba vùng tạo thêm động lực mới cho liên kết sản xuất, thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng và nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ người dân. Tuy nhiên, sự khác biệt về trình độ phát triển, hạ tầng và chất lượng nguồn nhân lực giữa các khu vực cũng đặt ra yêu cầu phải đánh giá lại toàn diện hiện trạng khu vực nông thôn và vùng dân tộc thiểu số, đặc biệt ở các nội dung thu nhập, môi trường, tổ chức sản xuất và dữ liệu phục vụ đánh giá tiêu chí nông thôn mới. Nhìn chung, bối cảnh mới sau sáp nhập, vừa tạo thời cơ thuận lợi, vừa đặt ra nhiều thách thức cho việc thực hiện Chương trình.

Năm 2026 có vai trò xây dựng nền tảng và môi trường thuận lợi để tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu của cả giai đoạn 2026 - 2030, góp phần hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2025 - 2030; tuy nhiên, quá trình hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách cho giai

đoạn mới cần có thời gian nhất định, phụ thuộc nhiều đầu mối ở trung ương và địa phương, khả năng sẽ ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ trong năm. Do đó, các cấp ngành và địa phương cần duy trì quyết tâm và lan tỏa tinh thần thi đua thực hiện Chương trình, không để phong trào bị gián đoạn trong năm đầu giai đoạn.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách, định hướng chỉ đạo của trung ương và thành phố về thực hiện Chương trình trong năm đầu giai đoạn.

- Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành mục tiêu năm 2026, là cơ sở để các Sở, ban ngành, địa phương xây dựng giải pháp, lộ trình thực hiện phù hợp, hiệu quả.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận xã hội, sự năng động, sáng tạo, chủ động tham gia trực tiếp của người dân đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững.

2. Yêu cầu

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác phối hợp và thực hiện vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của từng thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố, các cơ quan, đơn vị và địa phương trong thực hiện Chương trình.

- Đảm bảo sự vào cuộc quyết liệt, kiên trì của các cấp ngành và địa phương trong quá trình thực hiện; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra.

- Tiếp tục duy trì và phát động mạnh mẽ, thiết thực các phong trào thi đua, các cuộc vận động có liên quan. Các đơn vị trong kế hoạch thực hiện mục tiêu năm 2026 phải quyết tâm và nỗ lực cao để hoàn thành nhiệm vụ chung.

III. MỤC TIÊU

- Hoàn thiện sớm khung cơ chế chính sách phục vụ triển khai Chương trình thông suốt, không gián đoạn.

- Phần đầu có ít nhất 06 xã cơ bản hoàn thành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030.

- Tỷ lệ nghèo đa chiều theo chuẩn giai đoạn 2026 - 2030 đến cuối năm 2026 dự kiến từ 6,42% trở xuống.

- Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt từ 66 triệu đồng/người/năm.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Thực hiện đồng bộ, toàn diện 02 hợp phần với 15 nội dung thành phần (75 nội dung cụ thể) theo Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 và Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, thành phố Cần Thơ.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Các nhiệm vụ, giải pháp chung

- Chú trọng kiện toàn bộ máy quản lý điều hành, tham mưu thực hiện Chương trình phù hợp mô hình triển khai giai đoạn mới và tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; Thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành với quyết tâm chính trị cao đi đôi với hành động chính trị cụ thể gắn với nâng cao chất lượng phong trào thi đua thiết thực. Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia các cấp tiếp tục chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động theo Quy chế và phân công, tập trung tham mưu cấp ủy, chính quyền triển khai đầy đủ, hiệu quả các hợp phần, nhóm nội dung của Chương trình. Từng Sở, ban ngành và địa phương chủ động rà soát, cập nhật và thực hiện đầy đủ khung cơ chế chính sách có liên quan, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, đảm bảo điều kiện thuận lợi triển khai Chương trình thông suốt, hiệu quả, đúng tiến độ trong năm đầu giai đoạn.

(Đính kèm Phụ lục số 01)

- Tiếp tục chỉ đạo công tác tuyên truyền ngày càng đi vào chiều sâu, lan tỏa đến từng hộ gia đình, người dân nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với phong tục, tập quán địa phương gắn với phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng; Ưu tiên triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền thông qua mô hình vận động người dân, cộng đồng tham gia thực hiện đồng bộ, thống nhất; Tập trung cải tạo, làm sạch cảnh quan môi trường nông thôn, xây dựng nông thôn mới đáp ứng tiêu chí Sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn. Trong đó lưu ý các xã phải có phát động và duy trì hiệu quả ít nhất 01 phong trào, mô hình thường xuyên/định kỳ về cải tạo, chỉnh trang cảnh quan môi trường nông thôn - đô thị, xây dựng tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đẩy mạnh đào tạo nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy cho cán bộ và người dân về xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn. Tập trung cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo định hướng chiến lược “hợp tác, liên kết, thị trường, giảm chi phí, tăng chất lượng, tích hợp đa giá trị”. Đẩy mạnh triển khai các cơ chế, chính sách phát triển khu, cụm công nghiệp và dịch vụ, đào tạo nghề, khuyến công, các sản phẩm ngành nghề nông thôn, sản phẩm OCOP, các điểm du lịch nông thôn để giải quyết việc làm, nâng cao mức sống người dân nông thôn, nhất là ưu tiên cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Ưu tiên triển khai các dự án, mô hình sinh kế bền vững tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo chuỗi giá trị; gắn hỗ trợ phát triển sản xuất với đào tạo nghề, tạo việc làm, tín dụng chính sách.

- Các địa phương phải có giải pháp cân đối, bố trí kinh phí theo phân cấp thực hiện Chương trình đúng quy định; Tăng cường huy động, lồng ghép các nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia khác, các chương trình, dự án có liên quan, nguồn lực xã hội hóa để thực hiện mục tiêu đề ra trong năm.

2. Rà soát các mục tiêu, nhiệm vụ còn tồn đọng được phép chuyển tiếp thực hiện sang năm 2026

Các sở, ban ngành thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố chủ động rà soát, đánh giá mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng

dân tộc thiểu số giai đoạn trước để tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thiện, đặc biệt là các mô hình thí điểm do Trung ương, thành phố phê duyệt thực hiện (Các mô hình thí điểm: xã nông thôn mới thông minh, phát triển du lịch nông thôn, thu gom xử lý nước thải sinh hoạt, cải tạo cảnh quan môi trường, trung tâm thu mua cung ứng nông sản an toàn,...).

Theo kết quả thực hiện nguồn kinh phí được giao đến hết năm tài chính 2025, các chủ đầu tư và đơn vị sử dụng dự toán phối hợp cơ quan quản lý chi, Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia và cơ quan chủ trì Chương trình để đối chiếu và thực hiện thủ tục đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn của năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 đã được chuyển nguồn sang năm 2025) của 03 chương trình mục tiêu quốc gia: xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa giải ngân được trong năm 2025, được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026. Tập trung thực hiện, giải ngân, thanh toán các nguồn kinh phí này ngay từ đầu năm để tận dụng tối đa nguồn lực thực hiện trong thời gian nguồn kinh phí giai đoạn 2026 - 2030 chưa được phân bổ trong những tháng đầu năm 2026.

3. Tập trung hoàn thành sớm nhất khung cơ chế chính sách triển khai Chương trình trên địa bàn thành phố

Các Sở, ban ngành thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố, Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố thực hiện các giải pháp mang tính trách nhiệm, chủ động và linh hoạt trong tham mưu cấp thẩm quyền hoàn thiện sớm nhất khung cơ chế, chính sách phục vụ triển khai Chương trình trên địa bàn thành phố; không để xảy ra tình trạng gián đoạn, không thể triển khai các nội dung, mục tiêu, nguồn vốn Chương trình trong năm 2026 do thiếu cơ chế chính sách liên quan, đảm bảo yêu cầu triển khai Chương trình trên địa bàn thành phố thông suốt, thuận lợi.

Các cơ chế chính sách phục vụ Chương trình cần quan tâm ban hành phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, trên cơ sở kế thừa, bổ sung và phát triển các cách làm hay, mô hình có hiệu quả; chú trọng tiếp tục ban hành các chính sách đặc thù về huy động nguồn lực và phát huy nguyên tắc làm chủ của chính quyền cơ sở cùng với vai trò chủ thể của người dân; kế thừa và phát triển chính sách tuyên truyền hộ văn hóa nông thôn mới và tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu để thực hiện thống nhất, đồng bộ công tác truyền thông, đẩy mạnh cuộc vận động xã hội sâu rộng về Chương trình.

Xây dựng các Bộ tiêu chí về nông thôn mới gắn với đô thị hóa và thích ứng biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tư nhân để áp dụng phù hợp với điều kiện của thành phố; các cơ chế chính sách được phân cấp để huy động, phân bổ, thực hiện nguồn vốn ngân sách hỗ trợ thực hiện Chương trình; hướng dẫn triển khai công tác Quy hoạch đối với các xã xây dựng nông thôn mới, tập trung hoàn thành trước đối với các xã trong kế hoạch năm 2026, 2027 (Có quy hoạch chung xã hoặc quy hoạch đô thị được phê duyệt, được công bố công khai đúng thời hạn và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch; có quy hoạch chi tiết xây dựng trung

tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết điểm dân cư mới; Có quy chế quản lý kiến trúc được phê duyệt hoặc được tích hợp trong quy hoạch chung xã); Cấp ủy, chính quyền các xã/phường rà soát, bổ sung, điều chỉnh, cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số vào Nghị quyết, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương giai đoạn 05 năm và hàng năm để tập trung lãnh chỉ đạo phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng triển khai Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố.

4. Phân đấu hoàn thành chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới cấp xã trong năm đầu giai đoạn, không ngừng nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới

- Hội đồng thẩm định thành phố tổ chức họp xem xét, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới khi đủ điều kiện theo quy định. Sở, ban ngành phụ trách tiêu chí quan tâm rà soát kết quả thực hiện trên địa bàn các xã trong kế hoạch để có giải pháp hướng dẫn, hỗ trợ địa phương thực hiện từ đầu năm, hạn chế tối đa các khó khăn phát sinh làm ảnh hưởng đến mục tiêu chung.

- Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch cụ thể chỉ đạo thực hiện xã đạt chuẩn theo lộ trình đề ra, trong đó lưu ý có giải pháp kiểm soát, nâng cao chất lượng đối với các tiêu chí về an ninh trật tự, môi trường, có giải pháp hiệu quả để đưa quy hoạch vào cuộc sống, tổ chức thực hiện theo quy hoạch, phát huy hiệu quả quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới cấp xã trong quản lý, điều hành xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội tại cơ sở. Riêng các xã trong kế hoạch chỉ đạo hoàn thành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trong năm năm 2026 cần tập trung phát động sớm các đợt ra quân cao điểm thi đua chính trang, làm đẹp cảnh quan môi trường với sự tham gia của đông đảo hệ thống chính trị và người dân tại địa phương; phân công nhiệm vụ, phân việc rõ ràng cho các đơn vị, cá nhân liên quan, đảm bảo chất lượng các thành phần trong hồ sơ và yêu cầu về thời gian trình hồ sơ theo quy định.

(Đính kèm Phụ lục số 02)

5. Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước bố trí thực hiện Chương trình ngay từ đầu năm

- Các sở, ban ngành được giao dự toán và Ủy ban nhân dân các xã, phường tập trung chỉ đạo hoàn tất việc giao vốn và phê duyệt dự toán chi tiết vốn sự nghiệp để triển khai thực hiện; quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước bố trí thực hiện Chương trình, thường xuyên kiểm tra đôn đốc và có các giải pháp đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo thực hiện và giải ngân hết các nguồn vốn được giao theo đúng niên độ ngân sách nhà nước.

- Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố là cơ quan đầu mối, phối hợp các đơn vị theo dõi, tổng hợp về tình hình thực hiện giải ngân các nguồn vốn ngân sách nhà nước, kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố nhắc nhở, đôn đốc hoặc có giải pháp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện. Sớm hoàn chỉnh thủ tục trình cấp thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026 để hỗ trợ các địa phương triển khai các nguồn vốn thuận lợi và hiệu quả cao nhất.

- Sở Tài chính chủ trì phối hợp Kho bạc Nhà nước khu vực XIX hướng dẫn các đơn vị được giao vốn và Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách thực hiện Chương trình đúng quy định Hệ thống mục lục ngân sách nhà nước, đảm bảo nguồn vốn được theo dõi và cập nhật đầy đủ, kịp thời trên hệ thống Tabmis. Các đơn vị sử dụng dự toán, các chủ đầu tư thực hiện nguồn vốn ngân sách nhà nước bố trí thực hiện Chương trình phải nâng cao hơn nữa vai trò trách nhiệm, cụ thể hóa thành các giải pháp, cách làm thiết thực để giải ngân tốt nguồn vốn được giao, đảm bảo yêu cầu tiến độ và hiệu quả cao nhất; đồng thời, thực hiện nghiêm túc báo cáo kết quả giải ngân nguồn vốn về Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố theo quy định.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình

Quan tâm thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, trọng tâm là công tác hoàn thiện thể chế, tạo lập môi trường thuận lợi để triển khai cho cả giai đoạn; chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước về Chương trình; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; cần tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên; ứng dụng các nền tảng số và công nghệ số để nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác kiểm tra, giám sát; có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Huy động, quản lý, sử dụng nguồn vốn thực hiện Chương trình theo quy định tại Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030:

- Ngân sách nhà nước phân bổ trực tiếp: Kinh phí phân bổ của Trung ương và kinh phí đối ứng ngân sách địa phương theo quy định.

- Vốn lồng ghép từ 04 Chương trình mục tiêu quốc gia còn lại, các dự án đầu tư công, các dự án, nội dung có liên quan khác.

- Vốn tín dụng chính sách xã hội (Ngân sách nhà nước).

- Vốn doanh nghiệp.

- Vốn Nhân dân.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp như Kế hoạch đề ra, quyết tâm thực hiện hoàn thành mục tiêu Chương trình năm 2026. Quan tâm thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố theo quy định, nhất là về quản lý, sử dụng và giải ngân nguồn vốn Chương trình.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện mạnh mẽ phong trào thi đua, phát động đoàn viên, hội viên tham gia xây dựng, nhân rộng các mô hình cộng đồng, người dân xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh giám sát thực hiện Chương trình ở địa phương.

3. Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, thường xuyên báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố.

4. Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo triển khai, quan tâm thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026, chịu trách nhiệm về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 thành phố Cần Thơ. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Điều phối các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Bộ Tài chính;
- TT. TU, TT. HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Thành viên BCĐ các Chương trình MTQG TP Cần Thơ;
- VPĐP các CTMTQG thành phố;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, CT.

17 KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Chí Hùng